

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH, SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG VIKKI BANK DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

Nội dung của Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng Thẻ tín dụng Vikki Bank (dành cho Khách hàng tổ chức) (sau đây viết tắt là “Điều khoản và Điều kiện”) dưới đây cùng với Thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán/Sản phẩm – Dịch vụ hoặc các văn bản khác có tên gọi tương đương trong từng thời kỳ (sau đây gọi tắt là “Giấy Đề nghị”) tạo thành một Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng ràng buộc pháp lý giữa Chủ thẻ và Vikki Bank (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”). Khi Chủ thẻ sử dụng Thẻ tín dụng nghĩa là Chủ thẻ đã chấp nhận và chịu sự ràng buộc bởi Điều khoản và Điều kiện.

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 1. Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn một thành viên số Vikki** (sau đây gọi tắt là “Vikki Bank”): là tổ chức phát hành thẻ (“TCPHT”) và/hoặc tổ chức thanh toán thẻ (“TCTTT”) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Tổ chức thẻ.
- 2. Tổ chức phát hành thẻ (viết tắt là “TCPHT”)**: là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện phát hành thẻ theo quy định của pháp luật.
- 3. Tổ chức thanh toán Thẻ (viết tắt là “TCTTT”)**: là các ngân hàng, tổ chức khác không phải là ngân hàng được phép thực hiện dịch vụ thanh toán Thẻ theo quy định của pháp luật.
- 4. Tổ chức Thẻ** (sau đây gọi tắt là “TCT”): bao gồm Tổ chức thẻ Việt Nam và Tổ chức thẻ quốc tế, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT và các bên liên quan khác để hợp tác phát hành và thanh toán Thẻ.
- 5. Tổ chức Thẻ quốc tế (viết tắt là “TCTQT”)**: là tổ chức được thành lập, hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT, tổ chức chuyển mạch Thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động Thẻ ngân hàng đối với Thẻ có mã TCPHT do TCTQT cấp hoặc Thẻ có mã TCPHT của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
- 6. Tổ chức Thẻ Việt Nam (viết tắt là “TCTVN”)**: là tổ chức trung gian cung ứng dịch vụ kết nối hệ thống xử lý giao dịch Thẻ, thực hiện việc trao đổi dữ liệu bằng điện tử hoặc bằng chứng từ và bù trừ các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ các giao dịch Thẻ cho Vikki Bank, các TCTTT và Đại lý chấp nhận Thẻ theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên có liên quan.
- 7. Doanh nghiệp**: là tổ chức có tư cách pháp nhân được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam.
- 8. Thẻ tín dụng/Thẻ**: là Thẻ tín dụng do Vikki Bank phát hành cho Chủ thẻ theo đề nghị của Chủ thẻ chính tại Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức, cho phép Chủ thẻ chính/Chủ thẻ phụ thực hiện các giao dịch trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với Vikki Bank tại Hợp đồng phát hành và sử dụng.



Vikki Care

☎ 1900 6608

💬 In App chat  vikkibank.vn

✉ 19006608@vikkibank.vn

dụng thẻ tín dụng do khách hàng tổ chức. Thẻ được hiểu bao gồm cả Thẻ chính và/hoặc Thẻ phụ.

9. **Chủ thẻ:** là Chủ thẻ chính và/hoặc Chủ thẻ phụ được Vikki Bank cung cấp thẻ tín dụng để sử dụng.
10. **Chủ thẻ chính:** là tổ chức có tư cách pháp nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam, đứng tên ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng với Vikki Bank. Theo Hợp đồng này, Chủ thẻ chính là tổ chức theo các thông tin như phần đầu của Hợp đồng. Việc sử dụng Thẻ chính được thực hiện thông qua Người đại diện theo pháp luật của tổ chức hoặc Người khác được Tổ chức ủy quyền hợp lệ bằng văn bản được Vikki Bank chấp thuận.
11. **Chủ thẻ phụ:** là cá nhân được Chủ thẻ chính cho phép sử dụng Thẻ, và Chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo Hợp đồng/Thỏa thuận phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng.
12. **Thẻ Chip Vikki Bank contactless** (sau đây gọi tắt là “Thẻ không tiếp xúc”): là Thẻ thông minh được ứng dụng cả công nghệ “tiếp xúc” và “không tiếp xúc” trên 1 chiếc Thẻ. Thẻ có cách thức giao tiếp kép, vừa giao tiếp bằng cách tiếp xúc (contact) với đầu đọc Thẻ hoặc giao tiếp từ xa (contactless). Chủ thẻ chỉ cần chạm hoặc vẩy nhẹ Thẻ lên máy POS để thanh toán mua hàng.
13. **Thẻ Chip theo chuẩn EMV/theo chuẩn VCCS** (sau đây gọi tắt là “Thẻ Chip”): là sản phẩm Thẻ được gắn chip điện tử với bộ vi xử lý như một máy tính thu nhỏ đa chức năng và ứng dụng, có khả năng lưu trữ các thông tin quan trọng được mã hóa với độ bảo mật cao.
14. **Thẻ giả:** là Thẻ không do Vikki Bank phát hành nhưng có chứa các thông tin của Thẻ thật, Chủ thẻ thật.
15. **Mã số xác định Chủ thẻ** (sau đây gọi tắt là “PIN”): là mã số mật được Vikki Bank cấp cho Chủ thẻ hoặc do Chủ thẻ tạo lập theo quy trình được Vikki Bank quy định để sử dụng trong các giao dịch Thẻ. Mã số này do Chủ thẻ chịu trách nhiệm bảo mật.
16. **Thời hạn hiệu lực/hiệu lực Thẻ:** là khoảng thời gian Vikki Bank cho phép Chủ thẻ sử dụng Thẻ và được in trên Thẻ (được xem là ngày cuối cùng của tháng hết hiệu lực).
17. **FATCA:** là Đạo luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản nước ngoài của công dân/thường trú nhân Hoa Kỳ.
18. **Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức** (sau đây gọi tắt là “Giấy đề nghị”): là văn bản đề nghị của Khách hàng với các thông tin liên quan và các cam kết, xác nhận cần thiết để Vikki Bank xem xét và chấp thuận việc phát hành Thẻ cho Chủ thẻ và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức chi phối việc phát hành và sử dụng Thẻ có tính ràng buộc về mặt pháp lý giữa Vikki Bank và Chủ thẻ.



TẢI APP VIKKI

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- 19. Giấy yêu cầu dịch vụ thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức** (sau đây gọi tắt là “Giấy yêu cầu dịch vụ Thẻ”): là văn bản đề nghị mà Chủ thẻ gửi cho Vikki Bank để thay đổi thông tin và/hoặc đăng ký/thay đổi dịch vụ Thẻ.
- 20. Đơn vị chấp nhận Thẻ** (sau đây gọi tắt là “ĐVCNT”): là các tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng Thẻ theo hợp đồng thanh toán Thẻ/Thỏa thuận được ký kết với TCTTT.
- 21. Thiết bị chấp nhận thẻ tại Điểm bán:** là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, bao gồm các thiết bị Point of Sale, Mobile Point of Sale (sau đây gọi tắt là “POS/ mPOS”) và/hoặc các loại thiết bị chấp nhận Thẻ khác. Thiết bị chấp nhận thẻ có thể được lắp đặt tại Chi nhánh/ Phòng giao dịch của Vikki Bank/TCTTT để cung ứng tiền mặt cho Chủ thẻ theo thỏa thuận giữa Vikki Bank và TCPHT/TCTTT và Vikki Bank phù hợp với phạm vi sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank và theo quy định của pháp luật hiện hành.
- 22. POS/mPOS NFC:** là thiết bị chấp nhận Thẻ có tích hợp công nghệ NFC (công nghệ kết nối không dây), ngoài chức năng như máy POS/mPOS thông thường, máy POS/mPOS NFC còn có chức năng chấp nhận Thẻ Vikki Bank contactless và các thiết bị kết nối không dây khác.
- 23. Máy giao dịch tự động:** là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vắn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin Thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật và quy định của Vikki Bank theo từng thời kỳ. Bao gồm máy: ATM (Automatic Teller Machine), CRM (Cash Recycling Machine), VTM (Video Teller Machine) và các máy khác theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ, phù hợp với quy định pháp luật được lắp đặt cố định tại địa điểm lắp đặt của Vikki Bank.
- 24. Giao dịch Thẻ:** là việc Chủ thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền mặt theo thỏa thuận giữa Chủ thẻ và Vikki Bank, thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ hợp pháp và các dịch vụ khác do Vikki Bank, TCTTT cung ứng từng thời kỳ theo quy định của pháp luật.
- 25. Hóa đơn:** là chứng từ xác nhận các giao dịch thông qua Thẻ do Chủ thẻ thực hiện tại ĐVCNT.
- 26. Giao dịch Thẻ không tiếp xúc:** là giao dịch được thực hiện bằng cách chạm hoặc đặt Thẻ trong cự ly gần với máy POS/mPOS NFC. Giao dịch Thẻ không tiếp xúc được xem là hợp lệ và không cần ký tên trên hóa đơn giao dịch, không cần nhập PIN với số tiền hàng hóa, dịch vụ nhỏ hơn một giá trị nhất định được quy định từ TCT và Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- 27. Giao dịch Thẻ trực tuyến:** là việc sử dụng Thẻ để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ trực tiếp trên các website của ĐVCNT có kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của Vikki Bank và/hoặc đối tác của Vikki Bank.
- 28. Thanh toán thẻ qua Mã phản hồi nhanh** (Quick Response Code - sau đây gọi tắt là QR Code): là việc sử dụng QR Code để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ bằng



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

thẻ cho ĐVCNT; bao gồm hình thức QR Code từ phía ĐVCNT (Merchant-Presented QR Code) và hình thức QR Code từ phía Chủ thẻ (Consumer-Presented QR Code).

- 29. Giao dịch Easy Payment:** là việc Chủ thẻ Contactless thực hiện các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua POS/mPOS (đã nâng cấp công nghệ Contactless) mà không cần ký tên trên hóa đơn giao dịch với số tiền hàng hóa, dịch vụ nhỏ hơn một giá trị nhất định được quy định từ TCTQT trong từng thời kỳ.
- 30. Giao dịch Thẻ gian lận, giả mạo:** là giao dịch bằng Thẻ giả, giao dịch sử dụng trái phép Thẻ hoặc thông tin Thẻ.
- 31. Giao dịch đáng ngờ:** là giao dịch có dấu hiệu bất thường hoặc có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc từ hoạt động tội phạm hoặc liên quan tới rửa tiền và theo quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) từng thời kỳ.
- 32. Giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT:** là việc sử dụng Thẻ, thông tin Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ nhưng thực tế không phát sinh việc mua bán, cung ứng hàng hóa, dịch vụ.
- 33. Số tiền giao dịch:** là số tiền mà Chủ thẻ dùng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt hoặc thực hiện giao dịch tương đương với giao dịch rút tiền mặt tại các TCTTT hoặc tại máy giao dịch tự động.
- 34. Số tiền giao dịch quy đổi:** là số tiền giao dịch được quy đổi theo tỷ giá quy đổi từ ngoại tệ ra VNĐ do Vikki Bank và các TCTQT thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời điểm.
- 35. Dịch vụ xác thực giao dịch Thẻ trực tuyến quốc tế** (sau đây gọi tắt là “Dịch vụ 3D Secured”): là dịch vụ nhằm tăng thêm sự an toàn cho Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch Thẻ trực tuyến tại các website có biểu tượng Verified by Visa hoặc MasterCard SecureCode hoặc J/Secure thông qua việc xác thực Chủ thẻ bằng một mật khẩu.
- 36. One Time Password (viết tắt là OTP):** là mật khẩu sử dụng một lần và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. Tùy theo từng phương thức đăng ký OTP, Chủ thẻ sử dụng thiết bị để đăng ký OTP (OTP Token) hoặc phần mềm phát sinh mật khẩu trên thiết bị di động (Soft Token) của Chủ thẻ hoặc Vikki Bank gửi OTP dưới dạng tin nhắn SMS/email (OTP SMS/OTP Email) tới số điện thoại di động/email đã đăng ký với Vikki Bank của Chủ thẻ.
- 37. Over the Top** (sau đây gọi tắt là “OTT”): là hình thức thông báo cho Chủ thẻ về biến động giao dịch Thẻ, các chương trình ưu đãi, thông tin dịch vụ qua ứng dụng (App) Mobile Banking của Vikki Bank.
- 38. Hạn mức Thẻ tín dụng (viết tắt là “HMTD Thẻ”):** là số tiền tối đa mà Chủ thẻ được Vikki Bank cho phép sử dụng trong thời hạn nhất định (bao gồm của Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ). Hạn mức tín dụng được cấp qua Thẻ chính được quy định trong Giấy đề nghị và được tính vào hạn mức cấp tín dụng tối đa của Vikki Bank đối với tổ chức.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- 39. Hạn mức sử dụng Thẻ:** là số tiền mà Chủ thẻ còn có thể sử dụng trong phạm vi HMTD Thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 40. Số tiền vượt hạn mức:** là số tiền mà Chủ thẻ sử dụng vượt quá HMTD Thẻ được Vikki Bank cho phép sử dụng theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- 41. Hạn mức sử dụng của Chủ thẻ phụ:** là số tiền mà Chủ thẻ phụ còn có thể sử dụng trong phạm vi HMTD Thẻ được chỉ định/cho phép bởi Chủ thẻ chính và đăng ký với Vikki Bank tại Giấy đề nghị:
- Hạn mức theo từng Chủ thẻ phụ tối đa bằng hạn mức của Chủ thẻ chính, đồng thời tổng dư nợ của thẻ chính và tất cả Chủ thẻ phụ không vượt quá hạn mức tín dụng được cấp của Chủ thẻ chính.
 - Hạn mức của Chủ thẻ phụ được cấp dưới dạng thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức và đăng ký thông qua Giấy đề nghị độc lập với hạn mức của chính cá nhân đó trên các sản phẩm thẻ cá nhân (nếu có) khác tại Vikki Bank.
- 42. Hạn mức rút tiền mặt:** là tổng số tiền tối đa mà Chủ thẻ được phép rút tại các máy giao dịch tự động/điểm rút tiền mặt khác do Vikki Bank phát triển từng thời kỳ.
- 43. Hạn mức thanh toán hàng hóa/dịch vụ:** là tổng số tiền tối đa mà Chủ thẻ được phép thực hiện thanh toán hàng hóa/dịch vụ tại các ĐVCNT. Hạn mức thanh toán hàng hóa/dịch vụ tối đa bằng 100% hạn mức sử dụng tối đa cho từng thẻ và không vượt quá số dư khả dụng tại thời điểm thực hiện giao dịch.
- 44. Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng** (sau đây gọi tắt là “TKTTD”): là tài khoản của Chủ thẻ chính tại Vikki Bank và dùng để quản lý các loại giao dịch Thẻ, phí, lãi và các phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ. Chủ thẻ phụ sử dụng chung TKTTD với Chủ thẻ chính.
- 45. Sao kê Thẻ tín dụng** (sau đây gọi tắt là “Sao kê”): là bảng kê chi tiết các giao dịch Thẻ, lãi, phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ trong Kỳ sao kê. Sao kê được gửi định kỳ đến tổ chức qua thư điện tử, người sử dụng thẻ chính, Chủ thẻ phụ qua thư điện tử hoặc qua bưu điện theo đăng ký của Chủ thẻ trên Giấy đề nghị/Hợp đồng/Thỏa thuận phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng.
- 46. Ngày sao kê:** là ngày Vikki Bank lập sao kê và gửi thông báo bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung xác nhận về các giao dịch Thẻ của Chủ thẻ, dư nợ, lãi, phí phát sinh; các bút toán điều chỉnh (nếu có) và số tiền tối thiểu phải thanh toán của Chủ thẻ.
- 47. Kỳ sao kê:** là khoảng thời gian giữa 02 lần Sao kê liên tiếp hoặc là khoảng thời gian Vikki Bank lập Sao kê, được tính từ ngày sau ngày Sao kê của kỳ liền trước tới hết ngày Sao kê của kỳ hiện tại.
- 48. Ngày đến hạn thanh toán:** là ngày cuối cùng mà Chủ thẻ chính phải thanh toán cho Vikki Bank các khoản chi tiêu cùng lãi và phí phát sinh trong Kỳ sao kê, số tiền thanh toán ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu trên Sao kê hoặc Dư nợ (trước 17h cùng ngày) theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.

**Vikki Care** 1900 6608 In App chat  vikkibank.vn 19006608@vikkibank.vn

- 49. Số tiền thanh toán tối thiểu:** là số tiền tối thiểu mà Chủ thẻ chính phải thanh toán cho Ngân hàng sau mỗi kỳ sao kê (theo thông báo trên Sao kê) chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán để không bị chịu các khoản phí và lãi do chậm thanh toán. Số tiền thanh toán tối thiểu được tính toán theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và được Vikki Bank thông báo đến Chủ thẻ thông qua các phương thức như email, SMS, hoặc phương thức khác ... do Vikki Bank quyết định trong từng thời kỳ.
- 50. Mức trả nợ tối thiểu:** là % tỷ lệ trả nợ căn cứ theo quy định của từng sản phẩm Thẻ/hạng Thẻ được Vikki Bank áp dụng trong từng thời kỳ, để xác định số tiền thanh toán tối thiểu mà Chủ thẻ cần phải thanh toán cho Vikki Bank. Công thức tính số tiền thanh toán tối thiểu được thực hiện theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- 51. Dư nợ:** là tổng số tiền Chủ thẻ phải thanh toán cho Vikki Bank bao gồm giá trị (các) giao dịch Thẻ, lãi, phí phát sinh, các khoản phải trả khác liên quan đến việc sử dụng Thẻ chưa được Chủ thẻ thanh toán cho Vikki Bank và được thể hiện trong sao kê hàng tháng.
- 52. Dư nợ gốc trong hạn:** là số dư nợ gốc mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán trong thời hạn đã thỏa thuận/cam kết với Vikki Bank tại Hợp đồng hoặc theo yêu cầu của Vikki Bank.
- 53. Dư nợ gốc quá hạn:** bao gồm số dư nợ gốc bị chuyển nợ quá hạn khi Chủ thẻ không thực hiện/thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ/thanh toán theo Hợp đồng, số dư nợ gốc mà Chủ thẻ không trả được nợ trước hạn khi Vikki Bank chấm dứt sử dụng Thẻ hoặc thu hồi nợ Thẻ trước hạn khi Vikki Bank phát hiện Chủ thẻ vi phạm các điều khoản, điều kiện, nghĩa vụ về thanh toán Dư nợ thẻ tại Hợp đồng.
- 54. Nợ quá hạn:** là khoản nợ mà Chủ thẻ không thực hiện hoặc không thực hiện đủ nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn thanh toán theo Hợp đồng với Vikki Bank và/hoặc các thỏa thuận khác với Vikki Bank (nếu có).
- 55. Thời hạn trả nợ:** là thời hạn mà trong thời hạn đó Chủ thẻ phải thanh toán dư nợ Thẻ cho Vikki Bank, theo đó Chủ thẻ phải thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu hoặc toàn bộ dư nợ Thẻ theo thông báo Sao kê của Vikki Bank gửi cho Chủ thẻ.
- 56. Tài khoản thanh toán (viết tắt là “TKTT”):** là tài khoản Việt Nam Đồng mà tổ chức mở tại Vikki Bank và được sử dụng để thanh toán dư nợ Thẻ tín dụng.
- 57. Chấm dứt sử dụng Thẻ:** là việc Vikki Bank quyết định không cho Chủ thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ.
- 58. Tạm ngưng sử dụng Thẻ:** là việc Vikki Bank khóa Thẻ trên hệ thống và Chủ thẻ tạm thời không sử dụng được Thẻ.
- 59. Ngày làm việc:** là ngày Vikki Bank có làm việc từ thứ hai đến thứ sáu trừ các ngày Thứ 7, Chủ nhật và ngày nghỉ/ngày lễ Tết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 2. HẠN MỨC THẺ TÍN DỤNG, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

1. Hạn mức Thẻ tín dụng:

- a. HMTD Thẻ do Vikki Bank quyết định căn cứ vào đề nghị tại Giấy đề nghị, Giấy yêu cầu dịch vụ Thẻ, hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương và thông báo



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

cho Chủ thẻ.

- b. Tổng HMTD Thẻ qua Thẻ này được tính vào hạn mức cấp tín dụng tối đa của Vikki Bank đối với Tổ chức.
- c. HMTD Thẻ của từng Chủ thẻ phụ được ghi nhận cụ thể tại Giấy đề nghị, Giấy yêu cầu dịch vụ Thẻ, hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương và được Vikki Bank chấp thuận. Chủ thẻ chính có quyền sử dụng Thẻ trong phạm vi HMTD Thẻ còn lại của Tổ chức sau khi trừ đi Hạn mức sử dụng của các Chủ thẻ phụ.

2. Thời hạn hiệu lực của HMTD Thẻ:

- a. Thời hạn hiệu lực HMTD Thẻ:(bằng chữ:.....) năm kể từ ngày cấp, hoặc theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- b. Khi hết Thời hạn hiệu lực của HMTD Thẻ, Vikki Bank có thể xem xét, đánh giá lại để tái cấp HMTD cho Chủ thẻ chính theo quy định hiện hành của Vikki Bank.
- c. Trong thời hạn hiệu lực của HMTD Thẻ, Vikki Bank xem xét, quyết định việc thay đổi HMTD Thẻ cho Tổ chức khi: (i) Chủ thẻ chính đề nghị thay đổi HMTD Thẻ (tăng/giảm HMTD Thẻ) và gửi đề nghị thay đổi HMTD Thẻ tới Vikki Bank theo quy định của Vikki Bank; hoặc (ii) tùy theo việc Vikki Bank đánh giá Chủ thẻ và tùy theo chính sách của Vikki Bank. Vikki Bank có toàn quyền xem xét, quyết định mức tăng/giảm HMTD Thẻ cho Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank tại từng thời kỳ đối với các trường hợp thay đổi HMTD Thẻ được quy định tại Hợp đồng này.

3. Mục đích sử dụng Thẻ tín dụng:

- a. Mục đích sử dụng Thẻ: Chủ thẻ sử dụng Thẻ để chi tiêu, thanh toán hàng hóa, dịch vụ.
- b. Chủ thẻ có trách nhiệm sử dụng Thẻ đúng mục đích, cam kết chịu trách nhiệm về tính hợp pháp trong việc sử dụng Thẻ và có trách nhiệm cung cấp chứng từ/hồ sơ, chứng minh việc sử dụng Thẻ hợp pháp theo yêu cầu của Vikki Bank hoặc của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 3. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM:

1. Để đảm bảo cho việc thực hiện các nghĩa vụ của Chủ thẻ theo Hợp đồng này, Các Bên thống nhất áp dụng các biện pháp bảo đảm sau đây:

- ☐ Thế chấp bằng (ghi tên tài sản), thuộc quyền sở hữu/sử dụng của (ghi tên Chủ tài sản), theo số do cấp ngày, Hợp đồng thế chấp số ngày ; và các phụ lục sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này.
- ☐ Cầm cố bằng (ghi tên tài sản), thuộc quyền sở hữu/sử dụng của (ghi tên Chủ tài sản), theo số do cấp ngày, Hợp đồng cầm cố số Ngày ; và các phụ lục sửa đổi, bổ sung của Hợp đồng này.
- ☐ Không có tài sản bảo đảm.



Vikki Care

☎ 1900 6608

💬 In App chat 🌐 vikkibank.vn

✉ 19006608@vikkibank.vn

- ☐ Các biện pháp, tài sản bảo đảm khác theo thỏa thuận giữa Vikki Bank với Tổ chức và/hoặc Bên thứ ba (nếu có).
2. Chi tiết về các biện pháp và tài sản bảo đảm được thỏa thuận cụ thể trong các Hợp đồng bảo đảm/thỏa thuận được ký giữa Vikki Bank, Tổ chức và các Bên liên quan (nếu có).
 3. Việc giải chấp tài sản bảo đảm: Sau 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày Tổ chức/Chủ thẻ chính hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ tài chính với Vikki Bank (bao gồm nhưng không giới hạn ở thanh toán toàn bộ dư nợ (nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn), phí, phạt (nếu có)) và các khiếu nại liên quan đến việc sử dụng Thẻ đã được Vikki Bank xác định là giải quyết hoàn tất; hoặc;
 4. Vikki Bank có quyền yêu cầu Tổ chức/Chủ thẻ chính bổ sung tài sản đảm bảo cho HMTD Thẻ khi:
 - a. Biện pháp bảo đảm đã được xác lập theo đánh giá của Vikki Bank là không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ tài chính của Chủ thẻ với Vikki Bank (bao gồm nhưng không giới hạn ở thanh toán toàn bộ dư nợ (nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn), phí, phạt (nếu có) hoặc;
 - b. Vikki Bank có cơ sở cho rằng tài sản bảo đảm đã được cầm cố/thế chấp/ký quỹ bị hoặc có nguy cơ bị giảm giá trị so với thời điểm Vikki Bank nhận tài sản bảo đảm, hoặc;
 - c. Trường hợp khác theo đánh giá của Vikki Bank.

ĐIỀU 4. THỜI HẠN SỬ DỤNG THẺ:

1. Thời hạn sử dụng Thẻ tối đa là:(bằng chữ:) năm kể từ ngày phát hành Thẻ.
2. Trường hợp hết Thời hạn sử dụng Thẻ:
 - a. Tổ chức/Chủ thẻ chính có nhu cầu tiếp tục sử dụng Thẻ, Tổ chức/Chủ thẻ chính phải thực hiện thủ tục phát hành lại Thẻ/tái cấp Thẻ trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc trước ngày hết Thời hạn sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank.
 - b. Tổ chức/Chủ thẻ chính không có nhu cầu tiếp tục sử dụng Thẻ nhưng vẫn còn dư nợ Thẻ chưa thanh toán, Tổ chức/Chủ thẻ chính có trách nhiệm hoàn tất nghĩa vụ tín dụng phát sinh với Vikki Bank trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Vikki Bank gửi Sao kê yêu cầu thanh toán.

ĐIỀU 5. LÃI SUẤT VÀ CÁC LOẠI PHÍ/PHẠT

1. Quy định về lãi suất:
 - a. Lãi suất Thẻ tín dụng: Áp dụng theo biểu lãi suất Thẻ tín dụng cho khách hàng tổ chức theo quy định Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 - b. Thời hạn tính lãi: Vikki Bank tính lãi từ ngày Chủ thẻ thực hiện giao dịch đến hết ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán hết dư nợ (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) theo Hợp đồng/Thỏa thuận phát hành và sử dụng Thẻ



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

tín dụng ký giữa Chủ thẻ và Vikki Bank.

c. Số tiền lãi được tính theo công thức:

Số tiền lãi = (Số dư nợ gốc tính lãi nhân (x) Lãi suất tính lãi (%/năm) nhân (x) Số ngày tính lãi)/365.

Trong đó:

- i. Số dư nợ gốc tính lãi: Là số dư nợ gốc trong hạn hoặc số dư nợ gốc quá hạn mà Chủ thẻ còn phải thanh toán cho Vikki Bank.
- ii. Lãi suất tính lãi: theo tỷ lệ %/năm, theo Biểu lãi suất Thẻ tín dụng do Vikki Bank quy định từng thời kỳ.
- iii. Số ngày tính lãi: được xác định tương ứng với từng loại hình giao dịch theo quy định tại điểm e, f khoản 1 tại Điều này.
- iv. Lãi suất, bao gồm cả lãi suất điều chỉnh từng thời kỳ (nếu có) là lãi suất năm tương ứng với lãi suất áp dụng theo phương pháp tính lãi với thời hạn tính lãi được xác định từ ngày tiếp theo ngày giải ngân đến hết ngày Chủ thẻ thanh toán hết dư nợ (bỏ ngày đầu, tính ngày cuối của thời hạn tính lãi) và số dư thực tế được sử dụng để tính lãi là số dư đầu ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn mà Chủ thẻ còn phải trả cho Vikki Bank.

d. Giao dịch rút/ứng tiền mặt:

- i. Các giao dịch rút/ứng tiền mặt sẽ được tính lãi ngay từ ngày phát sinh giao dịch rút/ứng tiền mặt đến hết ngày liền kề trước (không phụ thuộc vào ngày sao kê và ngày đến hạn thanh toán) ngày Chủ thẻ thực hiện thanh toán.
- ii. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hết toàn bộ dư nợ hay chỉ thanh toán một phần số dư nợ trong Kỳ sao kê (bao gồm cả lãi và phí), dư nợ còn lại sẽ tiếp tục được tính lãi cho đến khi Chủ thẻ thanh toán hết và sẽ được thể hiện trên Sao kê của các kỳ tiếp theo.

e. Đối với Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ:

- i. Nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc chỉ thanh toán một phần Dư nợ sao kê cuối kỳ hoặc thanh toán sau ngày thanh toán số tiền tối thiểu, Vikki Bank sẽ tính lãi theo lãi suất theo biểu lãi suất được Vikki Bank ban hành trong từng thời kỳ và theo nguyên tắc như sau:
 - Trường hợp Thẻ không có Dư nợ sao kê đầu kỳ thì lãi với dư nợ sao kê cuối kỳ (không bao gồm tiền lãi) được tính từ ngày sao kê đến ngày Chủ thẻ thanh toán.
 - Trường hợp Thẻ có Dư nợ sao kê đầu kỳ thì lãi đối với các giao dịch phát sinh trong kỳ được tính từ ngày thực hiện giao dịch cho đến hết ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán. Sau ngày Chủ thẻ thanh toán, Vikki Bank sẽ tính lãi trên dư nợ thực tế còn lại (không bao gồm tiền lãi).
- ii. Nếu Chủ thẻ thanh toán toàn bộ Dư nợ sao kê cuối kỳ vào hoặc trước ngày thanh toán số tiền tối thiểu, Thẻ sẽ được miễn toàn bộ tiền lãi nói trên.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- f. Lãi suất quá hạn: Trường hợp khoản nợ Thẻ bị chuyển nợ quá hạn, thì Chủ thẻ phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.
- g. Lãi suất chậm trả lãi: áp dụng đối với số tiền lãi bị chậm trả với mức lãi suất không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả hoặc theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ trên cơ sở phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật, của NHNN.
2. Phí dịch vụ: Căn cứ vào dịch vụ mà Chủ thẻ đã đăng ký và sử dụng, Vikki Bank được quyền ghi nợ và thu phí theo Biểu phí dịch vụ Thẻ tín dụng của Vikki Bank ban hành tùy từng thời điểm. Thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 (bảy) ngày hoặc một thời hạn khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
3. Biểu phí dịch vụ và Biểu lãi suất Thẻ sẽ được thay đổi theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ. Việc thay đổi biểu phí dịch vụ và Lãi suất sẽ được Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ qua các phương tiện thông tin đại chúng hoặc website chính thức của Vikki Bank hoặc các hình thức thông báo khác theo quyết định của Vikki Bank. Chủ thẻ có quyền quyết định tiếp tục hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ khi có sự thay đổi trên.

ĐIỀU 6. SAO KÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN DƯ NỢ

1. Thời gian lập Sao kê là ngày thứ 15 (mười lăm) hàng tháng (ngày làm việc) hoặc ngày khác được Vikki Bank quy định trong từng thời kỳ và được thể hiện trên Sao kê.

Sao kê sẽ được liệt kê đầy đủ, chi tiết các khoản dư nợ đầu kỳ, nợ phát sinh trong kỳ, các khoản đã hoàn trả của Chủ thẻ cùng lãi và phí phát sinh. Trường hợp Chủ thẻ sử dụng Thẻ thực hiện các giao dịch có trị giá khác VND thì các khoản này sẽ được chuyển đổi trị giá sang VND (theo tỷ giá do TCTQT quy định hoặc theo tỷ giá quy đổi của Vikki Bank tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của Vikki Bank). Vikki Bank sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ (được quy định bởi TCTQT) và chi phí chênh lệch tỷ giá trên các giao dịch ngoại tệ.

2. Sao kê sẽ được gửi cho Chủ thẻ chính/Tổ chức trên các kênh dịch vụ ngân hàng điện tử, SMS, email do Chủ thẻ chính/Tổ chức đăng ký với Vikki Bank. Đối với trường hợp Chủ thẻ chính/Tổ chức yêu cầu gửi sao kê giấy hàng tháng qua đường bưu điện, Vikki Bank sẽ thu phí theo quy định tại Biểu phí dịch vụ Thẻ do Vikki Bank phát hành trong từng thời kỳ. Nếu sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày gửi sao kê, Vikki Bank không nhận được bất kỳ thông báo của Chủ thẻ chính/Tổ chức thì Vikki Bank xem như Chủ thẻ chính/Tổ chức đã nhận được sao kê và đồng ý không khiếu nại/khởi kiện Vikki Bank về thủ tục gửi Sao kê.
3. Chủ thẻ chính/Tổ chức có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Vikki Bank toàn bộ các khoản nợ, phí, lãi phát sinh thể hiện trên Sao kê theo quy định.



TẢI APP VIKKI

Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

4. Trong trường hợp Chủ thẻ chính/Tổ chức không nhận được sao kê hàng tháng vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Vikki Bank, Chủ thẻ chính/Tổ chức vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản phải trả trong kỳ sao kê, đồng thời thông báo cho Vikki Bank để kiểm tra lại nguyên nhân.
 5. Sao kê là bằng chứng xác nhận các giao dịch, phí, lãi (nếu có) và các khoản ghi nợ và ghi có trong sao kê là đúng và có hiệu lực, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch, phí, lãi thể hiện trên sao kê theo thời hạn được quy định trong sao kê. Trường hợp nhận được khiếu nại của Chủ thẻ trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày báo nợ giao dịch, Vikki Bank sẽ giải quyết các khiếu nại theo quy định của Hợp đồng này.
 6. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày sao kê, Chủ thẻ chính có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán cho Vikki Bank mức tối thiểu bằng Số tiền thanh toán tối thiểu được thể hiện trên Sao kê. Thời hạn này có thể thay đổi theo quy định/thông báo của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 7. Dư nợ được Vikki Bank thu nợ theo thứ tự ưu tiên sau:
 - a. Chủ thẻ không chậm thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu của 04 kỳ sao kê liên tiếp:
 - i. Tiền phí
 - ii. Tiền lãi
 - iii. Dư nợ gốc:
 - Giao dịch chuyển đổi trả góp
 - Giao dịch rút tiền mặt
 - Giao dịch mua hàng hóa dịch vụ
 - b. Sau ngày đến hạn 04 kỳ sao kê liên tiếp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu:
 - i. Dư nợ gốc
 - Giao dịch chuyển đổi trả góp
 - Giao dịch rút tiền mặt
 - Giao dịch mua hàng hóa dịch vụ
 - ii. Tiền lãi
 - iii. Tiền phí
- Trường hợp cùng loại giao dịch nêu trên thì áp dụng ưu tiên thanh toán theo thứ tự về thời gian hoặc theo bất kỳ thứ tự nào mà Vikki Bank cho là phù hợp mà không cần tham khảo trước với Chủ thẻ. Thứ tự ưu tiên thanh toán dư nợ sẽ thay đổi theo từng thời kỳ và theo quy định của Vikki Bank.
8. Nếu Chủ thẻ chính/Tổ chức không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu hoặc thanh toán không đúng hạn, Vikki Bank sẽ tính phí chậm



TẢI APP VIKKI

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

thanh toán theo Biểu phí dịch vụ Thẻ do Vikki Bank ban hành tùy trong từng thời kỳ.

9. Tất cả các giao dịch Thẻ, phí dịch vụ, lãi chưa được thanh toán trong kỳ được nhập vào số dư nợ đầu kỳ tiếp theo (không được nhập lãi và phí vào nợ gốc). Vikki Bank có quyền tiếp tục ghi nợ và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ dư nợ cho dù dư nợ hiện hữu vượt HMTD Thẻ.
10. Không ảnh hưởng đến và/hoặc bởi Khoản 4 Điều 3 của Hợp đồng này, nếu số dư nợ cuối kỳ vượt quá HMTD Thẻ đã được cấp cho Tổ chức/Chủ thẻ chính, Vikki Bank có quyền tính phí vượt HMTD Thẻ theo Biểu phí dịch vụ Thẻ cho khách hàng tổ chức do Vikki Bank ban hành trong từng thời kỳ.
11. Cách thức thanh toán: Chủ thẻ chính/Tổ chức tùy theo phương thức đăng ký có thể thanh toán các nghĩa vụ phát sinh trên Sao kê bằng một trong các phương thức sau:
 - a. Thanh toán bằng tiền mặt tại Vikki Bank;
 - b. Đề nghị Vikki Bank tự động trích nợ từ TKTT được Chủ thẻ chính/Tổ chức chỉ định;
 - c. Chuyển khoản trong nội bộ Vikki Bank hoặc thanh toán liên ngân hàng qua ngân hàng điện tử hoặc Ủy nhiệm chi;
 - d. Hoặc các phương thức thanh toán khác được Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ.
12. Chủ thẻ chính/Tổ chức được phép thanh toán số dư nợ trước hạn.

ĐIỀU 7. PHÁT HÀNH LẠI THẺ, TỪ CHỐI CHẤP NHẬN THẺ VÀ THU HỒI THẺ

1. Phát hành lại Thẻ: Trường hợp Thẻ bị mất/bị đánh cắp, Thẻ hết hạn sử dụng, thay đổi hạng Thẻ hoặc yêu cầu phát hành Thẻ mới thay thế thẻ cũ, thẻ hỏng, Chủ thẻ có quyền đề nghị Vikki Bank phát hành lại Thẻ. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến phát hành lại Thẻ theo quy định của Vikki Bank.
2. Từ chối chấp nhận Thẻ: Thẻ sẽ bị từ chối thanh toán khi:
 - a. Thẻ bị liệt kê trong danh sách Thẻ đen.
 - b. Thẻ đã hết Thời hạn sử dụng Thẻ.
 - c. Thẻ có liên quan đến giao dịch gian lận, giả mạo.
 - d. Thẻ đã được Chủ thẻ thông báo mất và Vikki Bank đã xác nhận việc nhận được thông báo này.
 - e. Chủ thẻ vi phạm Hợp đồng này và/hoặc các quy định của Vikki Bank về việc sử dụng Thẻ.
 - f. Chủ thẻ vi phạm quy định thanh toán Thẻ của TCTQT và/hoặc NHNN.
 - g. Các trường hợp khác theo quy định của Vikki Bank, TCTQT và/hoặc của pháp luật.
3. Thu hồi Thẻ: Thẻ sẽ bị thu hồi trong các trường hợp sau:



TẢI APP VIKKI

Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- a. Thẻ nằm trong danh sách thẻ đen, thẻ giả.
- b. Thẻ sử dụng trái phép.
- c. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.
- d. Các trường hợp khác theo yêu cầu của Vikki Bank, của TCTQT hoặc để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật. Vikki Bank được miễn trách đối với bất kỳ sự ảnh hưởng, thiệt hại hay tổn thất nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong việc yêu cầu thu hồi lại Thẻ.

ĐIỀU 8. TẠM NGỪNG, GIA HẠN THẺ, CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ

1. Tạm ngừng sử dụng Thẻ: Vikki Bank có quyền tạm thời khóa Thẻ của Chủ thẻ trong các trường hợp sau:
 - a. Sau 02 kỳ sao kê liên tiếp kể từ ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà Chủ thẻ không thanh toán đủ Số tiền thanh toán tối thiểu thể hiện trên Sao kê gần nhất hoặc một thời gian khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 - b. Chủ thẻ đã chi vượt HMTD Thẻ mà không được Vikki Bank cho phép.
 - c. Chủ thẻ vi phạm các điều khoản thỏa thuận theo Hợp đồng này, các quy định của TCTQT và của pháp luật liên quan đến việc sử dụng Thẻ.
 - d. Thẻ, Chủ thẻ có liên quan đến những trường hợp giả mạo.
 - e. Chủ thẻ có yêu cầu tạm ngừng sử dụng Thẻ.
 - f. Trường hợp khác theo quy định của Vikki Bank và/hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan.

Khi có nhu cầu tiếp tục sử dụng Thẻ (mở khóa Thẻ) sau khi Thẻ bị tạm ngừng sử dụng, Chủ thẻ đến trực tiếp đến Vikki Bank để yêu cầu mở khóa Thẻ theo quy định của Vikki Bank, để Vikki Bank xem xét việc tiếp tục sử dụng Thẻ.

2. Chấm dứt việc sử dụng Thẻ

- a. Vikki Bank có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ khi:
 - i. Sau 04 kỳ sao kê liên tiếp kể từ ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà Chủ thẻ không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu được thể hiện trên Sao kê của kỳ gần nhất, Vikki Bank có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ và thực hiện xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ hoặc một thời gian khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 - ii. Chủ thẻ vi phạm quy định về sử dụng Thẻ của Vikki Bank, của TCTQT hoặc vi phạm quy định pháp luật về sử dụng Thẻ.
 - iii. Chủ thẻ vi phạm các điều khoản áp dụng cho các khoản cấp tín dụng khác tại Vikki Bank.
 - iv. Thẻ hết hạn Thẻ hoặc Thẻ chưa được kích hoạt sau 11 (mười một) tháng kể từ ngày mở Thẻ.
 - v. Chủ thẻ chính yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ của (các) Chủ thẻ phụ.



TẢI APP VIKKI

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- vi. Vikki Bank phát hiện các tài liệu, thông tin do Chủ thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực và sai sự thật.
 - vii. Các trường hợp liên quan đến giao dịch gian lận, giả mạo và quản lý rủi ro.
 - viii. Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc TCTQT.
 - ix. Các trường hợp cần thiết theo đánh giá, quy định nội bộ của Vikki Bank hoặc theo quy định pháp luật.
- b. Chủ thẻ chính/Tổ chức có quyền yêu cầu Vikki Bank chấm dứt việc sử dụng Thẻ khi:
- i. Thẻ chưa hết Thời hạn sử dụng Thẻ nhưng Chủ thẻ không có nhu cầu tiếp tục sử dụng Thẻ. Việc yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ phải được thông báo cho Vikki Bank bằng văn bản theo mẫu của Vikki Bank trước tối thiểu 03 (ba) ngày làm việc.
 - ii. Thẻ bị mất cắp, thất lạc và Tổ chức không có nhu cầu tiếp tục sử dụng Thẻ.
- c. Việc chấm dứt sử dụng Thẻ chỉ có hiệu lực khi được Vikki Bank chấp thuận và Tổ chức/Chủ thẻ chính đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm với Vikki Bank như sau: Thanh toán toàn bộ dư nợ gốc phát sinh, nợ lãi (kể cả lãi trong hạn, lãi quá hạn), phí, phạt... do việc sử dụng Thẻ. Chủ thẻ phải trả lại toàn bộ Thẻ cho Vikki Bank sau khi Vikki Bank đồng ý chấm dứt việc sử dụng Thẻ. Nếu Chủ thẻ không hoặc không thể hoàn trả Thẻ cho Vikki Bank, Vikki Bank có quyền xem như là Chủ thẻ đánh mất, thất lạc Thẻ và Chủ thẻ phải chịu phí thông báo mất cắp, thất lạc Thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
3. Vikki Bank có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ (bao gồm khóa Thẻ, tạm ngưng/chấm dứt sử dụng Thẻ) khi xảy ra một trong các trường hợp được nêu tại khoản 1, 2 Điều 8 Hợp đồng này.
4. Việc tạm ngưng và/hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ của Chủ thẻ đối với Vikki Bank trước và sau khi thẻ bị tạm ngưng hoặc chấm dứt. Tiền lãi và phí tiếp tục được tính cho đến khi tất cả số tiền nợ được Chủ thẻ thanh toán đầy đủ (bao gồm nhưng không giới hạn ở nợ gốc, lãi, phí, phạt..).
5. Chủ thẻ đồng ý Vikki Bank được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ sự ảnh hưởng, thiệt hại hay tổn thất nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong mọi trường hợp tạm ngưng/chấm dứt sử dụng Thẻ (nếu có).

ĐIỀU 9. TỶ GIÁ QUY ĐỔI

1. Tỷ giá được áp dụng đối với tất cả các giao dịch Thẻ được quy đổi từ ngoại tệ ra VND vào thời điểm giao dịch Thẻ được ghi nợ/có vào TKTTD do Vikki Bank hoặc TCTQT quy định.
2. Trường hợp loại tiền được dùng để xác định giá trị tài sản bảo đảm/giá trị nghĩa vụ được bảo đảm khác với loại tiền Vikki Bank cấp HMTD Thẻ cho Chủ thẻ, nếu do thay đổi về tỷ giá ngoại tệ/biến động thị trường/các yếu tố khác dẫn đến việc HMTD Thẻ vượt quá giá trị tài sản bảo đảm hoặc giá trị nghĩa vụ được bảo đảm hoặc vượt quá tỷ lệ tối đa do Vikki Bank và Chủ thẻ/bên bảo lãnh thỏa thuận thì Vikki Bank có toàn



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

quyền:

- a. Yêu cầu Chủ thẻ thanh toán phần vượt quá hạn mức; hoặc
 - b. Giảm HMTD Thẻ đã cấp cho Chủ thẻ xuống đến mức tương ứng với tỷ giá trị tài sản bảo đảm đã thỏa thuận trước đó trong hợp đồng bảo đảm giữa các bên; hoặc
 - c. Yêu cầu Chủ thẻ bổ sung tài sản bảo đảm; hoặc
 - d. Chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ.
3. Trường hợp Chủ thẻ dùng tài sản bảo đảm để cầm trữ dư nợ Thẻ mà tài sản bảo đảm là số dư tiền gửi, sổ tiết kiệm...là ngoại tệ khác VNĐ, Vikki Bank có quyền quy đổi theo tỷ giá/lãi suất quy định của Vikki Bank vào ngày thực hiện yêu cầu. Tại thời điểm thực hiện yêu cầu, số dư tài khoản tiền gửi, sổ tiết kiệm có kỳ hạn thì lãi suất áp dụng là lãi suất không kỳ hạn thấp nhất.
4. Việc áp dụng tỷ giá ngoại tệ/biến động thị trường/các yếu tố khác quy đổi để xác định tỷ lệ giữa HMTD Thẻ và giá trị tài sản bảo đảm do Vikki Bank quyết định.

ĐIỀU 10. QUẢN LÝ THẺ, THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN THẺ, MẬT KHẨU, SỐ PIN

1. Chủ thẻ đồng ý rằng Vikki Bank có toàn quyền chuyển Thẻ và số PIN cho Chủ thẻ theo bất kỳ cách thức chuyển giao nào mà Vikki Bank cho là an toàn và tin cậy. Chủ thẻ được xem là đã nhận được Thẻ và số PIN khi Vikki Bank giao Thẻ và số PIN đến đúng chỉ dẫn nhận thông tin mà Chủ thẻ đã cung cấp cho Vikki Bank và Chủ thẻ ký xác nhận đã nhận Thẻ và/hoặc PIN¹ trên chứng từ do Vikki Bank quy định cho từng cách thức chuyển giao.
2. Trường hợp, Vikki Bank giao Thẻ/PIN trực tiếp cho Chủ thẻ tại một địa chỉ cụ thể, Vikki Bank sẽ nhận dạng Chủ thẻ thông qua một số thông tin cá nhân của Chủ thẻ và thông tin trên Thẻ đã được Chủ Thẻ đăng ký với Vikki Bank và theo quy định của Vikki Bank. Vikki Bank được miễn trừ mọi trách nhiệm trong việc giao Thẻ/PIN cho Chủ thẻ khi thông tin nhận dạng Chủ thẻ nhận được trùng khớp và chính xác, đầy đủ với thông tin Chủ thẻ cung cấp cho Vikki Bank.
3. Nếu Chủ thẻ không nhận được Thẻ/số PIN từ Vikki Bank, Chủ thẻ chủ động liên hệ Vikki Bank để nhận Thẻ/số PIN trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Thẻ/ số PIN được phát hành theo thông báo của Vikki Bank. Sau thời gian trên, Vikki Bank sẽ tiến hành xử lý Thẻ/số PIN không được nhận theo quy trình xử lý Thẻ/số PIN tồn. Nếu Chủ thẻ có nhu cầu nhận Thẻ/số PIN mới, Chủ thẻ sẽ chịu các phí liên quan theo quy định của Vikki Bank.
4. Chủ thẻ bắt buộc phải đổi PIN do Vikki Bank cung cấp tại ATM của Vikki Bank trước khi thực hiện giao dịch tại ATM. Trong trường hợp Chủ thẻ không đổi PIN, Chủ thẻ sẽ không thực hiện được các giao dịch Thẻ có xác thực bằng mã PIN với số PIN do Vikki Bank cung cấp.
5. Chủ thẻ chịu trách nhiệm bảo quản Thẻ và giữ bí mật số PIN, mã OTP, thông tin trên

¹ Đối với PIN điện tử: không cần ký giấy xác nhận mà thực hiện theo quy định của Vikki Bank ban hành trong từng thời kỳ.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

Thẻ và thông tin phải bảo mật khác của Thẻ sau khi nhận Thẻ/PIN/OTP cho dù Chủ thẻ có nhu cầu kích hoạt Thẻ hay không. Trong trường hợp Thẻ/thông tin liên quan đến Thẻ/mật khẩu/số PIN/mã OTP bị mất/bị đánh cắp/bị sử dụng bởi người khác mà không có sự chấp thuận của Chủ thẻ, Chủ thẻ phải:

- a. Thông báo ngay cho Vikki Bank qua tổng đài 19006068 bằng điện thoại và phải đến Chi nhánh/PGD gần nhất để xác nhận lại thông báo này bằng văn bản với Vikki Bank.
 - b. Cung cấp các thông tin về thời gian, địa điểm Thẻ bị mất, thông tin liên quan đến Thẻ/mật khẩu/số PIN bị lộ/đánh cắp, các giao dịch thực hiện cuối cùng và các thông tin khác theo yêu cầu của Vikki Bank.
6. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tất cả giao dịch Thẻ, thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Vikki Bank và/hoặc bên thứ ba (nếu có) đối với các giao dịch Thẻ, nếu:
- a. Phát sinh từ việc Chủ thẻ gian lận hoặc vi phạm các nội dung đã thỏa thuận với Vikki Bank tại Hợp đồng này trong quá trình sử dụng Thẻ hoặc bất cẩn trong việc quản lý, sử dụng Thẻ, PIN, mã OTP kể cả trong trường hợp Chủ Thẻ để cho Bên thứ ba sử dụng Thẻ, PIN, mã OTP;
 - b. Phát sinh từ việc Thẻ bị lợi dụng trước khi Vikki Bank có xác nhận bằng văn bản về việc xử lý theo thông báo bị mất Thẻ, bị đánh cắp Thẻ hoặc việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ hoặc thông tin trên Thẻ trái phép, bao gồm nhưng không giới hạn: các giao dịch Thẻ phát sinh từ việc lừa đảo và/hoặc giả mạo chữ ký.
 - c. Chủ thẻ không thông báo cho Vikki Bank theo quy định tại Điều này ngay sau khi Thẻ bị mất hoặc bị lộ PIN, mã OTP, lộ thông tin Thẻ hoặc các vấn đề bảo mật liên quan khác.
7. Khi Thẻ bị mất, Chủ thẻ phải thông báo và đề nghị cấp lại Thẻ (nếu có) bằng văn bản cho Vikki Bank. Vikki Bank sẽ xem xét và quyết định việc cấp lại Thẻ. Khi cấp lại, Chủ thẻ phải trả phí làm lại Thẻ mới và chi phí có liên quan khác (nếu có) theo biểu phí được Vikki Bank ban hành phù hợp với pháp luật và cập nhật trên website theo từng thời điểm. Nếu tìm lại hoặc thu hồi được Thẻ bị mất sau khi Chủ thẻ đã thông báo cho Vikki Bank, Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ này và chủ động hủy Thẻ để Thẻ không sử dụng được hoặc nộp lại cho Vikki Bank để hủy Thẻ.
8. Nếu Thẻ bị giữ tại ATM/ĐVCNT của các ngân hàng khác, Chủ thẻ phải làm thủ tục thay đổi Thẻ và số PIN. Chủ thẻ sử dụng số PIN hiện tại khi thay Thẻ/tái cấp Thẻ.
9. Vikki Bank sẽ xem xét và quyết định việc cấp/phát hành lại Thẻ trong trường hợp Chủ thẻ đề nghị bằng văn bản để được tiếp tục sử dụng HMTD Thẻ trước ngày Thẻ hết hạn. Trong thời gian đề nghị cấp/phát hành lại Thẻ, Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ cũ chưa hết hạn cho đến khi nhận Thẻ mới.

Khi tái cấp Thẻ/phát hành lại Thẻ/chuyển đổi Thẻ, Vikki Bank sẽ không thu hồi lại Thẻ cũ. Chủ thẻ có nghĩa vụ tự hủy xác Thẻ cũ và chịu trách nhiệm đối với tất cả các giao dịch liên quan đến Thẻ trong trường hợp Chủ thẻ không chủ động hủy Thẻ. Việc cấp lại Thẻ/thay thế Thẻ/gia hạn Thẻ/chuyển đổi Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến các trách nhiệm của Chủ thẻ phát sinh trước hoặc tại thời điểm cấp lại Thẻ/thay thế



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

Thẻ/chuyển đổi Thẻ được quy định trong Hợp đồng này.

10. Vikki Bank có thể thông báo chấm dứt hiệu lực sử dụng Thẻ vì bất cứ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn thực hiện theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, TCTQT, thực hiện theo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật....Thẻ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ về việc chấm dứt hiệu lực sử dụng Thẻ.

ĐIỀU 11. CHỦ THẺ CHÍNH VÀ THẺ PHỤ

1. Chủ thẻ chính/Tổ chức có quyền yêu cầu phát hành không giới hạn số lượng thẻ cho Chủ thẻ phụ sử dụng. Chủ thẻ phụ được sử dụng Thẻ trong phạm vi HMTD Thẻ do Vikki Bank cấp cho từng Chủ thẻ phụ nêu tại Giấy đề nghị, các văn bản khác có giá trị tương đương. Giấy đề nghị, các văn bản khác có giá trị tương đương sẽ cấu thành một phần không tách rời của Hợp đồng này.
2. Giao dịch của Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ được thể hiện trên cùng một Sao kê và được gửi cho Chủ thẻ chính/Tổ chức để thanh toán. Chủ thẻ chính có thể xem được toàn bộ các giao dịch Thẻ được thực hiện bởi Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ. Tuy nhiên, Chủ thẻ phụ chỉ có thể xem được giao dịch Thẻ mà Chủ thẻ phụ thực hiện.
3. Chủ thẻ chính/Tổ chức là người chịu trách nhiệm về việc ủy quyền sử dụng thẻ chính và việc cho phép sử dụng thẻ của Chủ thẻ phụ, về các giao dịch thực hiện bằng Thẻ của người sử dụng Thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ và chịu trách nhiệm thanh toán cho Vikki Bank nợ khi được yêu cầu. Vikki Bank không chịu bất kỳ trách nhiệm nào phát sinh từ các hành vi lạm dụng, gian lận, bất kỳ hành vi nào của người được quyền sử dụng thẻ chính, của các Chủ thẻ phụ gây rủi ro, tổn thất cho Chủ thẻ chính.
4. Chủ thẻ chính/Tổ chức có quyền yêu cầu Vikki Bank ngừng việc sử dụng (các) Thẻ của Chủ thẻ phụ bằng văn bản mà không cần sự đồng ý của (các) Chủ thẻ phụ. Khi Chủ thẻ chính ngừng hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ chính sẽ kéo theo việc ngừng hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ phụ. Tuy nhiên, việc ngừng hoặc chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ phụ sẽ không làm ảnh hưởng đến việc sử dụng Thẻ chính.
5. Chủ thẻ phụ đồng ý rằng khi Thẻ chính hết hiệu lực thì Thẻ phụ cũng sẽ không sử dụng được.
6. (Các) Chủ thẻ phụ đồng ý cho Chủ thẻ chính thay mặt mình thực hiện các yêu cầu liên quan đến Thẻ phụ như: báo mất Thẻ, gia hạn Thẻ, thay Thẻ, cấp lại PIN, khôi phục PIN, nhận Thẻ, nhận PIN, kích hoạt Thẻ của Chủ thẻ phụ, nhận mã xác thực (OTP), nhận các tin nhắn thông báo giao dịch, bảng sao kê, yêu cầu kích hoạt Thẻ, khóa Thẻ,.
7. Việc thay đổi thông tin về Chủ thẻ phụ, hạn mức sử dụng của Thẻ (Thẻ chính và Chủ thẻ phụ) sẽ được thực hiện theo yêu cầu của Chủ thẻ chính/Tổ chức và được Vikki Bank chấp nhận. Ngoài ra, Vikki Bank có quyền thay đổi (tăng/giảm) HMTD Thẻ của Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
8. Trong trường hợp cần thiết, (các) Chủ thẻ phụ có quyền gửi văn bản đề nghị Vikki Bank thủ tục khóa Thẻ hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ. Tuy nhiên, Chủ thẻ



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

phụ hoàn toàn không có quyền yêu cầu chấm dứt việc sử dụng Thẻ chính cũng như bất kỳ yêu cầu khác liên quan đến hiệu lực của Hợp đồng này.

ĐIỀU 12. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC/ CHỦ THẺ:

1. Quyền của Tổ chức/Chủ thẻ:

- a. Chủ thẻ có quyền sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch theo quy định Hợp đồng này và/hoặc quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- b. Tổ chức/Chủ thẻ chính có quyền đề nghị Vikki Bank mở Thẻ phụ và/hoặc tạm ngừng và/hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ phụ.
- c. Được tham gia và hưởng các chương trình ưu đãi dành cho Chủ thẻ của Vikki Bank và/hoặc các đối tác của Vikki Bank theo từng thời kỳ.
- d. Tổ chức/Chủ thẻ chính có quyền đề nghị Vikki Bank cấp lại Thẻ, tạm ngừng/chấm dứt sử dụng Thẻ, chuyển đổi Thẻ, thay thế Thẻ, thay đổi HMTD Thẻ theo quy định của Hợp đồng này và quy định của Vikki Bank.
- e. Yêu cầu tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ của Chủ thẻ nếu có căn cứ cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Thời hiệu khiếu nại là trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch khiếu nại.
- f. Có quyền yêu cầu Vikki Bank cấp lại số PIN mới.
- g. Tổ chức/Chủ thẻ chính được quyền nhận sao kê qua email, bưu điện (có tính phí theo biểu phí của Vikki Bank trong từng thời kỳ) định kỳ theo quy định Hợp đồng này.
- h. Tổ chức/Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu Vikki Bank tự động ghi nợ TKTT của Tổ chức/Chủ thẻ chính mở tại Vikki Bank theo đăng ký của Tổ chức/Chủ thẻ chính để thanh toán số dư nợ theo Sao kê bằng cách đăng ký dịch vụ thanh toán nợ Thẻ tự động.
 - i. Hàng tháng, Vikki Bank tự động thực hiện ghi nợ TKTT của Tổ chức/Chủ thẻ chính vào khoảng thời gian:
 - Đối với khách hàng không quá hạn kỳ sao kê cũ: Vikki Bank tự động ghi nợ hàng ngày theo số tiền đăng ký của khách hàng từ ngày đến hạn đến trước ngày sao kê mới.
 - Đối với khách hàng quá hạn kỳ sao kê cũ: Vikki Bank tự động ghi nợ hàng ngày theo số tiền đăng ký của khách hàng cho đến khi khách hàng hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.
 - ii. Tổ chức/Chủ thẻ chính phải đảm bảo TKTT luôn đủ số dư cần thiết để Vikki Bank tự động ghi nợ trong suốt khoảng thời gian quy định tại (tiết i điểm h khoản 1 Điều 12) Hợp đồng này để Vikki Bank thực hiện trích nợ. Chủ thẻ chính/Tổ chức phải chịu trách nhiệm thanh toán phần nợ còn lại và chịu các phí, lãi phát sinh (nếu có) trong trường hợp TKTT trong thời gian nói trên không đủ số dư để thanh toán số tiền mà Chủ thẻ chính/Tổ chức đã đăng ký trích nợ tự động.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- i. Có quyền đồng ý hoặc từ chối nhận các thông tin về thông báo, cảnh báo, tin tức truyền thông, quảng cáo, khuyến mãi,... theo phương thức đăng ký/xác nhận mà Vikki Bank cung cấp. Chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, hạn chế, bất lợi có thể xảy ra khi từ chối nhận thông tin từ Vikki Bank.
 - j. Quyền khác được quy định trong Hợp đồng này hoặc theo quy định pháp luật.
2. Trách nhiệm của Tổ chức/Chủ thẻ:
- a. Tổ chức/Chủ thẻ chính có trách nhiệm thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ đối với Vikki Bank, bao gồm nghĩa vụ của Chủ thẻ phụ.
 - b. Tổ chức/Chủ thẻ chính có trách nhiệm cung cấp đầy đủ và chính xác các hồ sơ, giấy tờ và thông tin cần thiết theo yêu cầu của Vikki Bank khi đề nghị phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ và chịu mọi trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các hồ sơ, giấy tờ, thông tin đã cung cấp cho Vikki Bank.
 - c. Tổ chức/Chủ thẻ chính có trách nhiệm thông báo ngay cho Vikki Bank bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với Vikki Bank. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Tổ chức/Chủ thẻ chính phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm pháp lý (bao gồm nhưng không giới hạn ở bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh) về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin.
 - d. Tổ chức/Chủ thẻ chính có trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản nợ (bao gồm nhưng không giới hạn ở nợ gốc, lãi, lãi quá hạn, lãi phạt và phí phát sinh, nếu có) từ việc sử dụng Thẻ, chịu trách nhiệm đối với tất cả nghĩa vụ phát sinh theo Hợp đồng này (kể cả các khoản nợ và nghĩa vụ từ việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ phụ). Chủ thẻ chính không thuộc đối tượng không được cấp tín dụng được quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng và được cụ thể hóa tại quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn cấp tín dụng theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 - e. Chủ thẻ chính cam kết chịu trách nhiệm thực hiện và cam kết các Chủ thẻ phụ cũng sẽ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản của Hợp đồng này và các quy định khác có liên quan của Vikki Bank. Việc vô hiệu hoặc không thể thi hành hoặc xóa bỏ trách nhiệm của Chủ thẻ chính sẽ không xóa bỏ trách nhiệm của (các) Chủ thẻ phụ và ngược lại. Khi Chủ thẻ chính chấm dứt việc sử dụng thẻ, Chủ thẻ phụ có trách nhiệm hoàn trả tất cả các Thẻ (bao gồm Thẻ chính và Chủ thẻ phụ, nếu có).
 - f. Chủ thẻ phụ chịu trách nhiệm cho việc sử dụng Thẻ phụ, nhưng không phải chịu trách nhiệm cho việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ chính hoặc việc sử dụng Thẻ của bất kỳ Chủ thẻ phụ nào khác. Chủ thẻ chính là người chịu trách nhiệm cuối cùng (bao gồm nhưng không giới hạn về nghĩa vụ tài chính) cho việc sử dụng Thẻ chính và Thẻ phụ.
 - g. Tổ chức/Chủ thẻ chính được trực tiếp nhận Thẻ/PIN của thẻ chính và Chủ thẻ phụ. Trong trường hợp không trực tiếp đến Vikki Bank để nhận Thẻ/PIN, Tổ



TẢI APP VIKKI

Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

chức/Chủ thẻ chính có thể ủy quyền bằng văn bản cho Chủ thẻ phụ khác trực tiếp đến Vikki Bank nhận Thẻ/PIN của Thẻ chính, Thẻ phụ. Chủ thẻ phụ có thể trực tiếp đến Vikki Bank nhận Thẻ/PIN của Thẻ phụ. Tổ chức/Chủ thẻ chính/ Chủ thẻ phụ/ Người được ủy quyền nhận Thẻ/PIN phải tuân thủ quy định, thủ tục của Vikki Bank khi nhận Thẻ/PIN.

- h. Tổ chức/Chủ thẻ chính cũng có thể đề nghị Vikki Bank gửi Thẻ/PIN bằng đường bưu điện, Vikki Bank sẽ gửi Thẻ/PIN bằng chuyển phát nhanh cho người nhận và theo địa chỉ được chỉ định trong Giấy đề nghị và Tổ chức/Chủ thẻ chính phải chịu mọi rủi ro, chi phí có thể phát sinh và Vikki Bank được xem là đã giao hợp lệ Thẻ/PIN khi gửi Thẻ/PIN theo đúng địa chỉ Chủ thẻ đã chỉ định trong Giấy đề nghị.
- i. Chủ thẻ có nghĩa vụ ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau của Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi thực hiện giao dịch, Chủ thẻ phải ký hóa đơn/chứng từ thanh toán giống chữ ký mẫu này trừ những giao dịch không yêu cầu chữ ký của Chủ thẻ.
- j. Chủ thẻ nhận thức đầy đủ và cam kết chịu rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán của Chủ thẻ bị các tổ chức nước ngoài hoặc bất kỳ quốc gia nào tịch thu, niêm phong hoặc tạm dừng thực hiện giao dịch (do liên quan đến các yếu tố cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan tại nước ngoài hoặc các lý do khác).
- k. Chủ thẻ chịu trách nhiệm quản lý Thẻ và bảo mật các thông tin liên quan đến Thẻ của mình, đặc biệt là PIN. Chủ thẻ không được chuyển nhượng/chuyển giao/cung cấp Thẻ cho người khác sử dụng trước khi được Vikki Bank đồng ý bằng văn bản.
- l. Trong mọi trường hợp, Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán đối với tất cả các giao dịch Thẻ phát sinh.
- m. Chịu trách nhiệm về tất cả những giao dịch bằng Thẻ đã được thực hiện trước khi Vikki Bank nhận được thông báo về việc Thẻ bị mất cắp, bị thất lạc hoặc việc sử dụng Thẻ và/hoặc sử dụng thông tin trên Thẻ trái phép bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch lừa đảo và/hoặc chữ ký giả mạo bởi bất kỳ bên thứ ba nào khác; hoặc trong trường hợp giao dịch bằng Thẻ được thực hiện sau khi Vikki Bank tư vấn khóa Thẻ/đổi PIN/cấp lại Thẻ nhưng Chủ thẻ không đồng ý thực hiện hoặc chưa thực hiện.
 - i. Trường hợp sau khi đã thông báo cho Vikki Bank mà Chủ thẻ tìm lại được Thẻ bị thất lạc/mất cắp, Chủ thẻ không được sử dụng lại Thẻ và phải làm thủ tục cấp Thẻ mới.
 - ii. Trường hợp Thẻ bị lộ số PIN hoặc nghi ngờ bị lợi dụng, Chủ thẻ phải trực tiếp đến Vikki Bank để yêu cầu cấp số PIN mới.
 - iii. Chịu trách nhiệm toàn bộ đối với mọi rủi ro, tranh chấp, thiệt hại phát sinh liên quan đến các giao dịch có chữ ký và/ hoặc sử dụng PIN của Chủ thẻ, các giao dịch được thực hiện thông qua Chip, các giao dịch được thực hiện thông qua Contactless và giao dịch chỉ tiêu qua mạng có sử dụng dịch vụ 3D Secured.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

- n. Hợp tác với Vikki Bank trong quá trình điều tra các giao dịch gian lận phát sinh liên quan đến TKTTD bằng cách cung cấp các thông tin liên quan đến TKTTD, thông tin CMND/CCCD/Hộ chiếu, thông tin liên quan đến quá trình sử dụng Thẻ, thông tin về người thân/cá nhân có liên quan đến Chủ thẻ... theo yêu cầu của Vikki Bank.
- o. Chủ thẻ không được phép sử dụng Thẻ cho bất kỳ giao dịch hay mục đích bất hợp pháp nào. Chịu trách nhiệm với Vikki Bank và pháp luật về các hành vi gian lận, giả mạo thẻ của chủ thẻ và các giao dịch thẻ liên quan đến gian lận, giả mạo.
- p. Chủ thẻ chịu trách nhiệm toàn bộ các thiệt hại phát sinh (nếu có) đối với các giao dịch thẻ được thực hiện do sai sót của Chủ thẻ hoặc do Chủ thẻ không thực hiện đúng các nghĩa vụ theo Hợp đồng này và/hoặc theo hướng dẫn, quy định của Vikki Bank (bao gồm cả Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ).
- q. Tổ chức/Chủ thẻ chính có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Vikki Bank số dư nợ theo Sao kê Vikki Bank lập và gửi cho Tổ chức/Chủ thẻ chính theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng này. Chịu các khoản phạt, phí liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank.
- r. Chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến chất lượng hàng hóa, dịch vụ với ĐVCNT và việc này không ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ vào ngày đến hạn thanh toán cho Vikki Bank.
- s. Chủ thẻ chính/Tổ chức đồng ý cho Vikki Bank ghi nợ TKTT/TKTTD của Chủ thẻ đối với các giao dịch Vikki Bank hoàn trả/ghi có thừa/nhầm vào TKTTD của Chủ thẻ do lỗi trong quá trình xử lý, sự cố của hệ thống, hệ thống truyền tin hoặc giao dịch tra soát khiếu nại tại ATM và ĐVCNT đã được tạm ứng cho Chủ thẻ và các giao dịch nhầm lẫn khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp.
- t. Khi thẻ bị mất cắp, thất lạc hoặc PIN bị lộ, Chủ thẻ phải báo ngay cho Vikki Bank theo số điện thoại 19006608 hoặc điểm giao dịch gần nhất của Vikki Bank và ngay sau đó chính thức xác nhận thông báo này bằng văn bản cho Vikki Bank. Trường hợp Thẻ bị lợi dụng do việc mất cắp, thất lạc, lộ PIN, các gian lận/giả mạo khác trước khi Vikki Bank có xác nhận bằng văn bản hoặc bằng thông điệp dữ liệu có giá trị pháp lý về việc Vikki Bank đã xử lý văn bản thông báo mất thẻ từ Chủ thẻ, Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu thiệt hại và bồi thường thiệt hại đối với tất cả các giao dịch của Thẻ do việc Thẻ bị lợi dụng gây ra.
- u. Trong trường hợp Chủ thẻ yêu cầu Vikki Bank hỗ trợ giao dịch (xác nhận tình trạng Thẻ, thông tin giao dịch, hạn mức khả dụng...) hoặc yêu cầu Vikki Bank thực hiện các thao tác hỗ trợ (khóa Thẻ, kích hoạt Thẻ,..) bằng cuộc gọi điện thoại vào tổng đài Dịch vụ Khách Hàng 19006608 của Vikki Bank thì Chủ thẻ đồng ý rằng:
 - i. Thông tin định danh Chủ thẻ được Vikki Bank xác định thông qua số điện thoại của Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank và các câu hỏi định danh theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.
 - ii. Tùy vào đánh giá của Vikki Bank trên cơ sở các thông tin định danh Chủ thẻ



TẢI APP VIKKI

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

cung cấp và nhằm hạn chế các rủi ro cho Chủ thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc thực hiện hoặc không thực hiện việc hỗ trợ giao dịch, thao tác hỗ trợ cho Chủ thẻ.

- iii. Chủ thẻ chấp nhận các rủi ro phát sinh liên quan đến Thẻ/TKTTD do việc Vikki Bank định danh, hỗ trợ giao dịch hoặc thực hiện các thao tác hỗ trợ theo quy định nêu trên.
- v. Chủ thẻ không được sử dụng thẻ đã thông báo mất, thất lạc và phải trả lại cho Vikki Bank Thẻ đã báo mất, thất lạc khi tìm lại được.
- w. Tổ chức/Chủ thẻ chính thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Vikki Bank các khoản phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ.
- x. Chủ thẻ cam kết việc giao dịch bằng Thẻ ở nước ngoài đúng mục đích, hạn mức sử dụng Thẻ theo quy định quản lý ngoại hối, quy định phòng chống rửa tiền và quy định của pháp luật Việt Nam.
- y. Chủ thẻ có trách nhiệm đăng ký chữ ký mẫu sử dụng trên các chứng từ giao dịch liên quan đến Thẻ được thực hiện trực tiếp tại Trụ sở Vikki Bank (Trụ sở Vikki Bank được hiểu là Hội sở chính, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch, điểm kinh doanh của Vikki Bank trong từng thời kỳ).
- z. Trong một số trường hợp đặc biệt (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau: Thẻ giả, Thẻ bị nghi ngờ giao dịch gian lận...) nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho Thẻ/Chủ thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc hạn chế một số tiện ích của Thẻ (khóa Thẻ, khóa chức năng thanh toán các giao dịch điện tử).
- aa. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị giao dịch, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT trong trường hợp Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và/ hoặc không thông báo hủy dịch vụ trong thời gian quy định của ĐVCNT. Vikki Bank có quyền ghi nợ TKTTD của Chủ thẻ đối với các trường hợp này.
- bb. Thông báo ngay cho Vikki Bank bằng văn bản những thay đổi của Chủ thẻ về các thông tin đã đăng ký theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng.
- cc. Không khiếu nại, khởi kiện Vikki Bank trong trường hợp Vikki Bank khóa Thẻ/ hủy hạn mức (kể cả là Thẻ chính hay Thẻ phụ) theo quy định Hợp đồng này, quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và/hoặc quy định pháp luật.
- dd. Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và cấm vận. Nếu bất kỳ giao dịch nào của tài khoản bị chặn, phong tỏa, trì hoãn, từ chối hoặc hủy bỏ do có liên quan đến vi phạm các quy định này, chủ tài khoản hoàn toàn chịu trách nhiệm về các tổn thất, nghĩa vụ pháp lý, khoản phạt, chi phí hay phí tổn phát sinh, đồng thời bồi hoàn cho Vikki Bank đối với các nghĩa vụ tài chính mà Vikki Bank có thể phải thực hiện do các vi phạm này.

Chủ thẻ đồng ý rằng trường hợp Chủ thẻ xác nhận thông qua các phương tiện, công cụ do Vikki Bank cung cấp (như email, SMS,...) hoặc Chủ thẻ chủ động đăng ký/sử dụng sản phẩm dịch vụ của Vikki Bank thông qua các phương tiện,



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

công cụ này và được Vikki Bank chấp nhận thì sẽ ràng buộc trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ thẻ trong việc yêu cầu phát hành Thẻ phụ, thay đổi hạn mức Thẻ và các yêu cầu khác trong quá trình phát hành, sử dụng Thẻ.

- ee. Tổ chức/Chủ thẻ có các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này, văn bản thỏa thuận khác ký giữa Chủ thẻ và Vikki Bank, của TCTQT và các quy định liên quan của pháp luật và của Vikki Bank.

ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA VIKKI BANK

1. Quyền của Vikki Bank

- a. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do ngoài khả năng kiểm soát của Vikki Bank gây nên khiến cho Thẻ hoặc mã PIN của Chủ thẻ không thực hiện được giao dịch, bị tổn thất hoặc bất kỳ sự lợi dụng nào; hoặc các trường hợp Vikki Bank không gửi hoặc đã gửi nhưng Chủ thẻ không nhận được các tin nhắn, thông báo liên quan tới biến động số dư TKTTD hoặc thông báo về các nội dung khác liên quan đến tài khoản của Tổ chức do lỗi hệ thống, lỗi đường truyền, các lỗi kỹ thuật, sự cố của nhà cung cấp dịch vụ/của Vikki Bank hoặc vì bất kỳ lý do khách quan nào khác; hoặc các trường hợp khác do lỗi của Chủ thẻ gây ra.
- b. Được miễn trách nhiệm đối với:
 - i. Mọi thất lạc, mất cắp, sử dụng sai mục đích của Thẻ hoặc việc tiết lộ mã PIN của chủ thẻ;
 - ii. Mọi gian lận, lừa đảo và /hoặc giả mạo gây ra cho Vikki Bank hoặc bất kỳ ĐVCNT nào.
- c. Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ. Vikki Bank không tham gia giải quyết các tranh chấp giữa Chủ thẻ và ĐVCNT và được quyền ghi nợ vào TKTTD giá trị hàng hóa, dịch vụ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao hoặc được thực hiện hay không.
- d. Yêu cầu Tổ chức/Chủ thẻ chính thanh toán đầy đủ các khoản chi tiêu bằng thẻ và các khoản lãi, phí liên quan trong kỳ chậm nhất vào Ngày đến hạn thanh toán.
- e. Thực hiện các biện pháp nhắc nợ từ xa bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc gửi văn bản thông báo thu hồi nợ, gửi tin nhắn qua điện thoại, gọi điện trực tiếp và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khác khi Chủ thẻ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng này.
- f. Trường hợp Tổ chức/Chủ thẻ chính không thanh toán đúng hạn cho Vikki Bank theo quy định, Vikki Bank được quyền thu nợ từ tài sản bảo đảm hay bất cứ tài sản nào khác của Tổ chức/Chủ thẻ chính mà không cần có chữ ký hoặc dấu xác nhận của Tổ chức/Chủ thẻ chính; hoặc thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khác theo quy định của pháp luật. Nếu Vikki Bank thu nợ từ tài khoản tiền gửi của Tổ chức/Chủ thẻ chính mở tại Vikki Bank để thanh toán các khoản nợ phát sinh thì tài khoản đó sẽ được áp dụng mức lãi suất theo quy định của Vikki Bank. Trong trường hợp đó, Vikki Bank được miễn trách nhiệm về việc thay đổi kỳ hạn tiền gửi của Tổ chức/Chủ thẻ chính. Trong trường hợp tài khoản tiền gửi bằng ngoại



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

tệ, Vikki Bank sẽ thực hiện việc chuyển đổi tỷ giá do Vikki Bank công bố tại thời điểm chuyển đổi.

- g. Vikki Bank có thể thu thập và xác minh bất cứ thông tin nào liên quan đến Chủ thẻ từ bất cứ đơn vị nào mà Vikki Bank cảm thấy phù hợp (không giới hạn bởi bất kỳ tổ chức nào được thành lập với mục đích đánh giá thứ hạng tín dụng cho các cá nhân, từ các nhân viên của Tổ chức/Chủ thẻ chính hoặc những nhân viên khác có liên quan, các tổ chức đó có thể là Vikki Bank hay tổ chức tín dụng tại Việt Nam hoặc bất cứ nơi nào khác).
- h. Được quyền cung cấp thông tin của Chủ thẻ, thông tin các Giao dịch Thẻ của Chủ thẻ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền mà không cần thông báo cho Chủ thẻ.
- i. Chấm dứt việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ bằng việc huỷ hoặc thu hồi Thẻ nếu:
 - i. Chủ thẻ vi phạm các điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ trong Hợp đồng này, sử dụng Thẻ giả mạo và/hoặc Thẻ bị nghi ngờ là giả mạo, chủ thẻ không thực hiện đúng các quy định của Vikki Bank về việc sử dụng Thẻ, phát sinh giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ theo qui định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.
 - ii. Khi Vikki Bank phát hiện thông tin/thông tin thay đổi của Chủ thẻ có dấu hiệu Hoa Kỳ nhưng Chủ Thẻ chưa/không cung cấp thông tin FATCA cho Vikki Bank.
- j. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ không được TCTTT/các TCTVN/ TCTQT giải quyết theo quy định của các Tổ chức này.
- k. Được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với tất cả các Giao dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 10 (mười) USD hoặc tương đương. Riêng loại hình du lịch và giải trí (T&E - Travel & Entertainment), Vikki Bank được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với các Giao dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 25 (hai mươi lăm) USD hoặc tương đương tại các ĐVCNT thuộc loại hình này theo quy định của TCTQT (ví dụ: hàng không, dịch vụ thuê xe, đi tàu biển, đi tàu hỏa, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, đại lý du lịch,...).
- l. Được quyền sử dụng các thông tin được Chủ thẻ cung cấp hoặc thông tin Vikki Bank thu thập được trong quá trình Chủ thẻ sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm nhưng không giới hạn ở các hợp đồng, văn bản ký giữa Chủ thẻ và Vikki Bank).
- m. Được chủ động trích tiền từ tài khoản của Tổ chức/Chủ thẻ chính trong các trường hợp sau:
 - i. Thanh toán các khoản nợ đến hạn, quá hạn, các khoản lãi, chi phí hợp lệ khác phát sinh trong quá trình sử dụng Thẻ.
 - ii. Bù trừ các nghĩa vụ của Tổ chức/Chủ thẻ chính tại Vikki Bank và xử lý các trường hợp khác theo thỏa thuận giữa Tổ chức/Chủ thẻ chính và Vikki Bank.
- n. Vikki Bank tự động đăng ký dịch vụ 3D Secured cho Thẻ tín dụng cấp mới/gia



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

hạn/ thay Thẻ (mà trước đó chưa được đăng ký 3D Secured) bằng số điện thoại di động/Email mà Chủ Thẻ đã đăng ký trên hệ thống Thẻ Vikki Bank. Bằng việc ký vào Giấy Đề Nghị và Hợp đồng này, Chủ thẻ đã đồng ý việc Vikki Bank được tự động đăng ký và áp dụng phí dịch vụ 3D Secured (nếu có).

- o. Nếu Thẻ phát sinh quá 15 (mười lăm) giao dịch được khiếu nại của Chủ thẻ vì lý do giả mạo/gian lận (đối với Thẻ Mastercard) hoặc quá 35 (ba mươi lăm) giao dịch (đối với Thẻ Visa) hoặc quá số giao dịch mà TCTQT quy định trong từng thời kỳ (không phân biệt ĐVCNT và thời gian sử dụng Thẻ), thì Vikki Bank được quyền từ chối xử lý các khiếu nại giả mạo/gian lận này.
 - p. Vikki Bank không có nghĩa vụ cung cấp hóa đơn giao dịch đối với giao dịch Easy Payment.
 - q. Vikki Bank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chuyển đổi Thẻ Contact sang Thẻ Chip Contactless cho KH. Trường hợp chuyển đổi/thay Thẻ/tái cấp từ Thẻ Contact sang Thẻ ChipContactless, Chủ thẻ phải đề nghị chuyển đổi đồng thời Thẻ chính và Thẻ phụ còn hiệu lực (nếu có) và Chủ thẻ cần đề nghị Vikki Bank thực hiện thủ tục đổi số Thẻ mới theo công nghệ Thẻ Chip Contactless.
 - r. Vikki Bank được quyền sử dụng, cung cấp các thông tin về (các) Chủ Thẻ, thông tin liên quan đến Thẻ tín dụng và việc sử dụng Thẻ tín dụng cho Bên thứ ba nhằm mục đích triển khai các dịch vụ, sản phẩm của Vikki Bank và các trường hợp theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền.
 - s. Thông báo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mãi của Vikki Bank và cảnh báo các rủi ro khi thực hiện giao dịch Thẻ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Thẻ tới Chủ thẻ theo các cách thức mà Vikki Bank cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email...).
 - t. Quyền khác theo quy định Hợp đồng này và quy định pháp luật.
2. Trách nhiệm của Vikki Bank
- a. Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán Thẻ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - b. Hướng dẫn, thông báo cho Chủ thẻ trong việc sử dụng Thẻ và các quy định có liên quan của Vikki Bank trong việc quản lý và sử dụng Thẻ.
 - c. Tôn trọng các quyền lợi của Chủ thẻ theo quy định của pháp luật và quy định của Hợp đồng này.
 - d. Bảo mật thông tin của Chủ thẻ và chỉ được tiết lộ thông tin trong các trường hợp được quy định tại Hợp đồng này, theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật.
 - e. Tiếp nhận thông tin tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ, xử lý và thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ.
 - f. Thực hiện việc phát hành lại Thẻ, cấp lại PIN và các yêu cầu liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ theo quy định Hợp đồng này và/hoặc quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

g. Có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ Chủ thẻ trong những trường hợp khẩn cấp liên quan đến việc sử dụng TKTTD, trừ những yêu cầu nằm ngoài khả năng của Vikki Bank (như sự cố do lỗi của Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch, sự cố do lỗi của bên thứ ba không liên quan đến Vikki Bank hoặc những yêu cầu bất hợp lý khác của Chủ thẻ).

h. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Hợp đồng này và quy định pháp luật.

ĐIỀU 14. XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG THẺ

1. Khi phát hiện có sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch Thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện gửi đề nghị tra soát/khiếu nại tới Vikki Bank trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày giao dịch phát sinh. Quá thời hạn trên, Vikki Bank không chịu trách nhiệm xử lý tra soát khiếu nại và Chủ thẻ sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại chậm. Chủ thẻ đề nghị tra soát theo các phương thức sau:
 - a. Qua tổng đài theo số 19006608 hoặc gửi tới địa chỉ email 19006608@vikkibank.vn - Trung tâm dịch vụ Khách Hàng 24/7 của Vikki Bank; hoặc
 - b. Đến trực tiếp các Điểm giao dịch của Vikki Bank trên toàn hệ thống hoặc các phương thức khác do Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ.
2. Vikki Bank được quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin xác thực của Chủ thẻ như: số căn cước công dân/chứng minh nhân dân (còn hiệu lực)/hộ chiếu, ngày tháng năm sinh, 06 (sáu) số cuối của Thẻ nhằm xác thực yêu cầu đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ.
3. Trường hợp Chủ thẻ ủy quyền cho người khác thay Chủ thẻ đề nghị tra soát, khiếu nại, người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền hợp lệ của Chủ thẻ.
4. Yêu cầu tra soát khiếu nại của Chủ thẻ phải được thực hiện bằng mẫu giấy đề nghị tra soát, khiếu nại do Vikki Bank ban hành và cung cấp các hóa đơn giao dịch hay bất kỳ thông tin, chứng từ có liên quan để chứng minh nội dung khiếu nại theo yêu cầu của Vikki Bank. Các trường hợp liên hệ qua tổng đài đề nghị tra soát, khiếu nại với lý do gian lận hoặc không thực hiện giao dịch thì bắt buộc Chủ thẻ phải bổ sung giấy đề nghị tra soát, khiếu nại cho Vikki Bank trong vòng 60 (sáu mươi) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh giao dịch yêu cầu tra soát, khiếu nại.
5. Vikki Bank sẽ thực hiện các biện pháp ngăn chặn/hạn chế rủi ro như khóa Thẻ khi Chủ thẻ khiếu nại giao dịch nghi ngờ gian lận. Trong trường hợp Chủ thẻ không đồng ý khóa Thẻ, Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm và/hoặc bồi thường cho Vikki Bank hoặc bên thứ ba (nếu có) khi phát sinh thiệt hại (bao gồm cả thiệt hại về tài chính) do việc không khóa Thẻ gây ra.
6. Thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại:

Tùy thuộc vào từng loại Thẻ và vào từng loại hình giao dịch Thẻ mà Chủ thẻ thực hiện (giao dịch Thẻ trong nội mạng Vikki Bank, giao dịch Thẻ liên ngân hàng, giao dịch thanh toán, giao dịch rút tiền mặt tại ATM,...), Vikki Bank sẽ giải quyết và trả lời các đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ trong thời hạn tương ứng với tính chất



TẢI APP VIKKI

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

của từng giao dịch trên cơ sở tuân thủ thời gian xử lý tra soát, khiếu nại tối đa của pháp luật.

Các đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ sẽ được Vikki Bank xử lý và thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ theo thời hạn sau:

Loại thẻ	Đối với giao dịch rút tiền mặt tại ATM		Đối với giao dịch tại POS/mPOS/ECOM	
	Nội mạng	Ngoại mạng	Nội mạng	Ngoại mạng
Thời gian phản hồi kể từ ngày tiếp nhận tra soát, khiếu nại lần 1:				
Thẻ quốc tế	Tối đa 05 ngày làm việc	Tối đa 60 ngày làm việc	Tối đa 10 ngày làm việc	Tối đa 60 ngày làm việc
Thẻ nội địa		Tối đa 07 ngày làm việc		Tối đa 12 ngày làm việc
Thời gian tiếp nhận khiếu nại lần 2 kể từ ngày Vikki Bank gửi trả lời tra soát, khiếu nại lần 1 tối đa là 5 ngày làm việc.				
Thời gian phản hồi kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại lần 2:				
Thẻ quốc tế	Tối đa 10 ngày làm việc	Tùy trường hợp cụ thể, tối đa 180 ngày làm việc	Tối đa 12 ngày làm việc	Tùy trường hợp cụ thể, tối đa 180 ngày làm việc
Thẻ nội địa	Tối đa 10 ngày làm việc		Tối đa 12 ngày làm việc	

Thời hạn xử lý tra soát, khiếu nại và thông báo kết quả xử lý nêu trên được tính từ ngày tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại lần đầu của Chủ thẻ. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, thời hạn xử lý và thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ sẽ phụ thuộc vào thời hạn giải quyết của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Vikki Bank thực hiện bồi hoàn cho Chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng quy định Hợp đồng này trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Vikki Bank thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ.
- Trường hợp Chủ thẻ không đồng ý với kết quả tra soát khiếu nại lần 01, Chủ thẻ cần thực hiện lại đề nghị tra soát khiếu nại lần 02 (hại) trong vòng 05 (năm) ngày làm việc tiếp theo từ ngày có kết quả tra soát khiếu nại lần trước đó.



TẢI APP VIKKI

Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

9. Trường hợp hết thời hạn xử lý khiếu nại theo quy định tại khoản 6 Điều này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc tiếp theo, Vikki Bank sẽ thỏa thuận với Chủ thẻ về phương án xử lý cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền xác định rõ lỗi và trách nhiệm của các bên.
10. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Vikki Bank sẽ chuyển đề nghị tra soát, khiếu nại cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết và thông báo bằng văn bản cho Chủ thẻ biết về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Việc xử lý kết quả tra soát, khiếu nại thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Vikki Bank thỏa thuận với Chủ thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.
11. Trường hợp Vikki Bank, Chủ thẻ và các bên liên quan (nếu có) không thỏa thuận được và/hoặc không đồng ý với quá trình xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
12. Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Đối với các giao dịch và chứng từ trong giao dịch điện tử bằng Thẻ có sử dụng PIN/OTP/chữ ký/không chữ ký/chữ ký không đúng với chữ ký đã đăng ký thực hiện tại bất kỳ ATM và ĐVCNT;
 - b. Thẻ bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ thanh toán tài khoản do lỗi của Chủ thẻ;
 - c. Giao dịch nhầm lẫn, sai sót do chính Chủ thẻ thực hiện;
 - d. Các giao dịch Thẻ không tiếp xúc phát sinh ngoài ý muốn của Chủ thẻ nếu Chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và/ hoặc không đầy đủ các biện pháp bảo vệ an toàn giao dịch Thẻ, bảo mật thông tin Thẻ do Vikki Bank hướng dẫn;
 - e. Các giao dịch nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng về việc Thẻ của Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký/PIN/OTP;
 - f. Một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT nếu Chủ Thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNT;
 - g. Chịu mọi tổn thất về tài chính đối với các giao dịch Thẻ Chip mà Chủ thẻ cho rằng bị giả mạo;
 - h. Các giao dịch Thẻ do Chủ thẻ vi phạm các quy định sử dụng Thẻ/TKTT, quy định về an toàn, bảo mật thông tin Thẻ/TKTT, hoặc do Chủ Thẻ cho người khác thuê/mượn Thẻ/TKTT theo quy định Hợp đồng này, hoặc;
 - i. Các trường hợp khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và quy định



TẢI APP VIKKI

Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

của pháp luật.

ĐIỀU 15. THÔNG BÁO

1. Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ thông tin về các đặc điểm, tính năng của Thẻ; các quy định về sản phẩm, chương trình liên quan tới Thẻ áp dụng đối với Tổ chức; các thông báo khác liên quan tới việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ và các sửa đổi, bổ sung liên quan tới Hợp đồng này (nếu có) tới Chủ thẻ bằng một trong các hình thức sau: bằng văn bản, qua email, SMS hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử chính thức của Vikki Bank (website: www.vikkibank.vn) hoặc theo cách thức khác mà Vikki Bank cho là phù hợp.
2. Trong trường hợp Vikki Bank áp dụng chương trình, sản phẩm, thẻ lệ, ưu đãi... liên quan tới Thẻ đối với Chủ thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm đọc, hiểu rõ thông tin về các đặc điểm, tính năng của Thẻ và các quy định về sản phẩm, chương trình, thẻ lệ, ưu đãi. liên quan tới Thẻ áp dụng đối với Chủ thẻ.
3. Bằng việc ký vào Hợp đồng này, Chủ thẻ cam kết tuân thủ và chịu sự ràng buộc bởi các quy định của Vikki Bank về phát hành và sử dụng Thẻ và các chương trình, sản phẩm mà Vikki Bank áp dụng cho Chủ thẻ.

ĐIỀU 16. CÁC HÀNH VI CHỦ THẺ KHÔNG ĐƯỢC THỰC HIỆN TRONG QUÁ TRÌNH MỞ VÀ SỬ DỤNG THẺ

1. Làm, sử dụng, chuyển nhượng và lưu hành Thẻ giả.
2. Thực hiện, Tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch Thẻ gian lận, giả mạo; giao dịch thanh toán không tại ĐVCNT.
3. Cung cấp các thông tin gian lận, không chính xác khi thực hiện mở và sử dụng Thẻ.
4. Giả mạo giấy tờ tùy thân để định danh trực tuyến hoặc có hành vi chỉnh sửa làm thay đổi nội dung, hình ảnh trên giấy tờ tùy thân lúc thực hiện định danh.
5. Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin Thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin Thẻ, Chủ thẻ và giao dịch Thẻ không đúng quy định của pháp luật.
6. xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập trái phép, phá hủy chương trình hoặc cơ sở dữ liệu của hệ thống phát hành, thanh toán Thẻ, chuyển mạch Thẻ, bù trừ điện tử giao dịch Thẻ.
7. Sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.
8. Mua, bán, thuê, cho thuê Thẻ hoặc thông tin Thẻ, mở hộ Thẻ.
9. Các hành vi vi phạm pháp luật khác và quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 17. ĐIỀU KHOẢN BẤT KHẢ KHÁNG

1. Bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm các sự kiện như chiến tranh, hành động khủng bố, biểu tình, đình công, bạo loạn, hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, thiếu hụt năng lượng, thiên tai,



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

sự cố điện, sự hư hỏng/lỗi của ATM, POS, hệ thống thanh toán trực tuyến hoặc bất kì máy móc, thiết bị, hệ thống nào khác phục vụ cho hoạt động của Thẻ hoặc hệ thống xử lý dữ liệu hoặc hệ thống viễn thông/internet hoặc dịch vụ trao đổi thông tin; hành động hoặc, sự thay đổi chính sách, quy định pháp luật, hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khách quan khác nằm ngoài sự kiểm soát của các bên.

2. Khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng, Bên chịu ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng có trách nhiệm thông báo cho Bên còn lại biết trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng đồng thời có trách nhiệm nỗ lực tối đa để ngăn chặn và khắc phục hậu quả của sự kiện bất khả kháng.
3. Sự kiện bất khả kháng không phải là trường hợp được miễn trừ trách nhiệm thanh toán, hoàn trả các nghĩa vụ nợ của Chủ thẻ đối với Vikki Bank.

ĐIỀU 18. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Hợp đồng này được thiết lập và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
2. Nếu bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào trong Hợp đồng này hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của Hợp đồng này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không thể cưỡng chế thi hành bởi cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thì những điều khoản hay điều kiện đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản và điều kiện, các phần hoặc các khoản mục khác của Hợp đồng này.
3. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này, nếu không xử lý được bằng thương lượng, các Bên có quyền xử lý theo đúng các điều khoản đã thỏa thuận tại Hợp đồng này hoặc có quyền khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết. Quyết định của Tòa án là Quyết định cuối cùng buộc các Bên phải thi hành. Mọi phí tổn liên quan đến quá trình tố tụng, do Bên có lỗi chịu.

ĐIỀU 19. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này chỉ chấm dứt sau 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày Tổ chức/Chủ thẻ chính hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ tài chính với Vikki Bank (bao gồm nhưng không giới hạn ở hoàn tất thanh toán nợ gốc, nợ lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi chậm thanh toán), phí, phạt...), và được Vikki Bank xác nhận. Đồng thời Tổ chức/Chủ thẻ chính phải hoàn trả cho Vikki Bank toàn bộ Thẻ chính và (các) Thẻ phụ (nếu có). Trường hợp Vikki Bank nhận được các dữ liệu từ các TCT hoặc các ĐVCNT về các giao dịch Thẻ do chính Tổ chức/Chủ thẻ chính thực hiện sau thời điểm Tổ chức/Chủ thẻ chính chấm dứt sử dụng Thẻ, Tổ chức/Chủ thẻ chính vẫn phải chịu trách nhiệm đối với các giao dịch này (bao gồm cả nghĩa vụ thanh toán giao dịch, lãi, phí, phạt...).

ĐIỀU 20. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày các Bên ký kết và chỉ chấm dứt theo quy định tại Điều 19 nêu trên.
2. Những nội dung nào chưa được quy định trong Hợp đồng này sẽ được thực hiện theo các quy định khác của Vikki Bank và quy định pháp luật có liên quan.
3. Hợp đồng này được thành lập 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

01 (một) bản để thực hiện. Giấy đề nghị và Hợp đồng này tạo thành một thỏa thuận hoàn chỉnh ràng buộc nghĩa vụ, trách nhiệm giữa các Bên.

Các Bên xác nhận rằng việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không giả tạo, không bị ép buộc, lừa dối, đe dọa, nhầm lẫn. Mỗi Bên một đã đọc lại toàn bộ nội dung Hợp đồng, hiểu rõ hậu quả pháp lý, nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

NGÂN HÀNG TNHH MTV SỐ VIKKI



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn